

## BÀI 3 TRANG 123 SGK ĐỊA 9

### Đề bài:

Dựa vào bảng 33.3, hãy vẽ biểu đồ thể hiện tỉ trọng diện tích, dân số, GDP của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam so với ba vùng kinh tế trọng điểm của cả nước và rút ra nhận xét

**Bảng 33.3.** Diện tích, dân số, GDP của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và ba vùng kinh tế trọng điểm của cả nước, năm 2002

Tiêu chí	Diện tích	Dân số	GDP
Vùng	(nghìn km <sup>2</sup> )	(triệu người)	(nghìn tỉ đồng)
Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	28,0	12,3	188,1
Ba vùng kinh tế trọng điểm	71,2	31,3	289,5

### Trả lời:

B1. Xử lý số liệu:

- Công thức tính:  $Tỉ\ trọng\ thành\ phần = \frac{Giá\ trị\ thành\ phần}{Tổng\ giá\ trị} * 100\%$

- Áp dụng công thức:

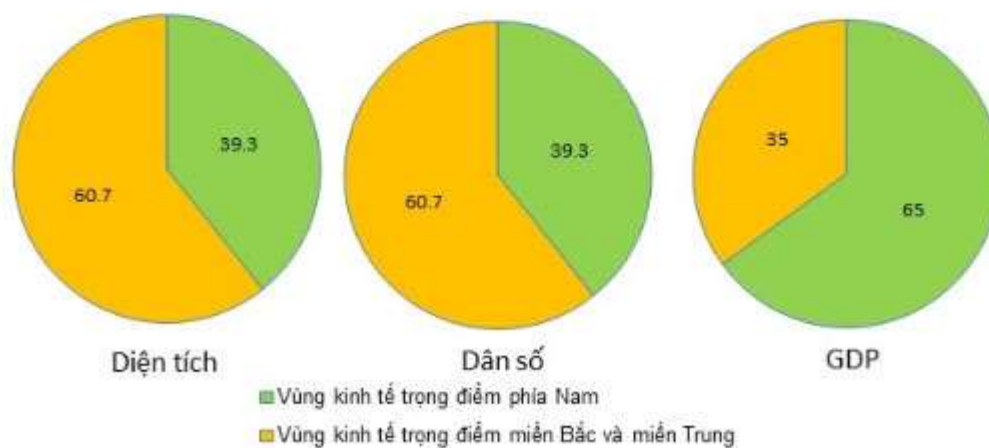
$$Tỉ\ trọng\ diện\ tích\ vùng\ KTTĐ\ phía\ Nam = \frac{Diện\ tích\ vùng\ KTTĐ\ phía\ Nam}{Diện\ tích\ ba\ vùng\ KTTĐ} * 100\%$$

$$= \frac{28}{71,2} * 100\% = 39,3\%$$

Tương tự, ta có kết quả ở bảng sau:

*Tỉ trọng diện tích, dân số, GDP của vùng KTTĐ phía Nam trong ba vùng KTTĐ*

Tiêu chí \ Vùng	Diện tích (%)	Dân số (%)	GDP (%)
Vùng KTTĐ phía Nam	39,3	39,3	65,0
Ba vùng KTTĐ	100	100	100



*Biểu đồ thể hiện tỉ trọng diện tích, dân số, GDP của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong ba vùng kinh tế trọng điểm của cả nước năm 2002.*

• **Nhận xét:**

- Về diện tích: vùng KTTĐ phía Nam chiếm tỉ trọng khá lớn trong tổng diện tích ba vùng KTTĐ nước ta với 39,3% (chiếm hơn 1/3).
- Về dân số: tương tự, vùng KTTĐ phía Nam cũng chiếm tỉ trọng khá lớn trong tổng số dân của ba vùng KTTĐ nước ta với 39,3% (chiếm hơn 1/3).
- Trong cơ cấu GDP, vùng KTTĐ phía Nam chiếm tỉ trọng lớn nhất, đóng góp hơn 1/2 trong tổng GDP của ba vùng (65%).

=> Đây là vùng KTTĐ có tiềm lực kinh tế mạnh nhất trong ba vùng KTTĐ, là đầu tàu thúc đẩy sự phát triển nền kinh tế khu vực phía Nam cũng như cả nước.